

QUY TẮC BẢO HIỂM NHÀ TƯ NHÂN

*(Ban hành theo Công văn số 4000/BHBV - TSKT ngày 10 tháng 08 năm 2017
của Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt)*

Trên cơ sở Người được bảo hiểm (trong quy tắc này gọi tắt là NĐBH) đã yêu cầu bảo hiểm và nộp phí bảo hiểm theo quy định, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (trong quy tắc này gọi tắt là Bảo Việt) nhận bảo hiểm theo các điều kiện quy định trong quy tắc này.

CHƯƠNG 1. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm nhà tư nhân, bao gồm:

- 1.1 Quy tắc bảo hiểm nhà tư nhân: là điều khoản quy định quyền lợi, trách nhiệm của NĐBH và được Bảo Việt cấp khi NĐBH yêu cầu.
- 1.2 Giấy yêu cầu bảo hiểm (theo mẫu in sẵn): để NĐBH yêu cầu bảo hiểm và thiết lập hợp đồng bảo hiểm. Là một bộ phận cấu thành và không tách rời của hợp đồng bảo hiểm. Khi yêu cầu bảo hiểm, NĐBH phải kê khai đầy đủ và trung thực trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
- 1.3 Giấy chứng nhận bảo hiểm: được Bảo Việt cấp cho NĐBH, là bằng chứng ký kết hợp đồng bảo hiểm và được điều chỉnh theo quy tắc này.
- 1.4 Các điều khoản bổ sung, phạm vi bảo hiểm mở rộng: là một bộ phận của hợp đồng bảo hiểm được thỏa thuận bổ sung nếu NĐBH có yêu cầu.
- 1.5 Các thỏa thuận khác được lập bằng văn bản giữa NĐBH và Bảo Việt.

Điều 2. Hiệu lực bảo hiểm và phí bảo hiểm

- 2.1 Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu và kết thúc được ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 2.2 Trong thời gian hiệu lực bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu tài sản được bảo hiểm thì quyền lợi bảo hiểm vẫn có hiệu lực đối với người sở hữu mới với điều kiện NĐBH thông báo Bảo Việt về việc chuyển sở hữu tài sản và được sự chấp thuận bằng văn bản của Bảo Việt. Trường hợp NĐBH không chuyển quyền lợi bảo hiểm cho người sở hữu mới thì Bảo Việt sẽ hoàn phí bảo hiểm theo quy định tại quy tắc này.
- 2.3 NĐBH phải thanh toán đủ phí bảo hiểm một lần trước khi Bảo Việt cấp giấy chứng nhận bảo hiểm, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- 2.4 Hợp đồng bảo hiểm này sẽ mất hiệu lực trong trường hợp NĐBH khai báo sai lệch, cung cấp những thông tin không đúng hoặc không khai báo những thông tin quan trọng.
- 2.5 Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực trong trường hợp NĐBH không thực hiện việc thông báo những thay đổi và di chuyển về tài sản được bảo hiểm được quy định tại điều 3 của quy tắc này.

Điều 3. Thông báo sự thay đổi Ngôi nhà và Tài sản được bảo hiểm

NĐBH phải thông báo bằng văn bản cho Bảo Việt trong trường hợp có bất kỳ sự thay đổi nào dưới đây:

- 3.1 NĐBH chuyển quyền sở hữu ngôi nhà được bảo hiểm trong thời gian hiệu lực bảo hiểm;
- 3.2 NĐBH thay đổi tính chất sử dụng hoặc thay đổi bất kỳ tình trạng nào khác làm ảnh hưởng đến ngôi nhà hiện tại đang được bảo hiểm và do đó làm tăng nguy cơ gây thiệt hại cho các tài sản được bảo hiểm;
- 3.3 Ngôi nhà được bảo hiểm bị bỏ trống (không có người cư trú) trong vòng hơn 30 ngày;
- 3.4 Tài sản được bảo hiểm bị di chuyển tới bất kỳ ngôi nhà hoặc nơi nào khác ngoài ngôi nhà được bảo hiểm;
- 3.5 Quyền lợi của NĐBH đối với các tài sản được bảo hiểm chấm dứt trừ khi pháp luật hiện hành có quy định khác.

Điều 4. Chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn

- 4.1 Khi NĐBH yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn, phải thông báo bằng văn bản cho Bảo Việt trước 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày định chấm dứt. Nếu hợp đồng được hai bên thỏa thuận chấm dứt thì Bảo Việt sẽ hoàn lại cho NĐBH 80% phí bảo hiểm của thời gian còn lại, trừ trường hợp trong thời gian hợp đồng có hiệu lực đã xảy ra sự kiện bảo hiểm thì Bảo Việt sẽ không hoàn lại khoản phí bảo hiểm còn lại này.
- 4.2 Trường hợp Bảo Việt yêu cầu chấm dứt hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn, Bảo Việt phải thông báo bằng văn bản cho NĐBH trước 15 ngày và hoàn lại phí bảo hiểm cho NĐBH tương ứng với thời gian còn lại của Hợp đồng.

Điều 5. Giới hạn bồi thường

Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường tối đa mà Bảo Việt có nghĩa vụ chi trả cho một sự cố và cả thời hạn bảo hiểm không vượt quá Giới hạn bồi thường ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và không vượt quá số tiền thiệt hại thực tế của ngôi nhà và/hoặc tài sản được bảo hiểm.

Điều 6. Cơ sở bồi thường

Trong trường hợp Ngôi nhà và/hoặc tài sản được bảo hiểm theo hợp đồng bảo hiểm này bị thiệt hại hoặc mất mát thuộc phạm vi bảo hiểm, Bảo Việt chịu trách nhiệm thanh toán chi phí thực tế để sửa chữa, thay thế hoặc xây mới (nếu không thể sửa chữa được) bộ phận hoặc toàn bộ ngôi nhà và/ hoặc tài sản đó. Việc xây mới hoặc thay thế cho Ngôi nhà và các tài sản bảo hiểm bị thiệt hại dựa trên nguyên tắc thay thế lại Ngôi nhà và tài sản tương tự, cùng kích cỡ, tính năng và chủng loại nhưng không vượt quá giá trị tài sản được bảo hiểm khi còn mới.

Hợp đồng bảo hiểm này không áp dụng bảo hiểm dưới giá trị.

Điều 7. Định Nghĩa

Mức khấu trừ là số tiền mà NĐBH phải tự chịu đối với mỗi tổn thất hoặc chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một nguồn gốc hoặc nguyên nhân.

Ngôi nhà bảo hiểm là công trình xây dựng với mục đích để ở và phục vụ các nhu cầu sinh hoạt của hộ gia đình, cá nhân, được xây bằng gạch, đá và xi măng, nằm trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam và được nêu trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Căn hộ chung cư là các căn hộ trong các tòa nhà chung cư cao tầng, thuộc sở hữu cá nhân, được sử dụng cho mục đích sinh hoạt gia đình, có vị trí trong lãnh thổ Việt Nam được ghi rõ trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Tài sản bên trong được hiểu là đồ đạc, đồ gia dụng và các bộ phận nâng cấp, cải tạo, gia cố... là tài sản của NĐBH hoặc của bất kỳ thành viên nào trong gia đình NĐBH và nằm trong khuôn viên của ngôi nhà được bảo hiểm.

NĐBH được hiểu là người hoặc nhóm người được nêu tên trong Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Thiệt hại là sự phá hủy hay hư hại của những tài sản được bảo hiểm tại địa điểm ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm.

CHƯƠNG 2. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 8. Phạm vi bảo hiểm

Bảo Việt bồi thường cho NĐBH những thiệt hại xảy ra do:

A. **CHÁY** (do nổ hoặc bất kỳ nguyên nhân nào khác) nhưng loại trừ:

a. Động đất, núi lửa hoặc các biến động thiên nhiên khác

b. Tồn hại do:

i. tài sản tự lên men, tỏa nhiệt hoặc tự cháy, hoặc

ii. tài sản bị đốt cháy theo lệnh của cơ quan công quyền

iii. cháy do lửa ngầm dưới đất

c. Tồn hại gây ra bởi hoặc do hậu quả của việc cháy rừng, cây bụi, đồng cỏ, hoang mạc hoặc rừng nhiệt đới hoặc đốt dọn đất dù ngẫu nhiên hay không.

SÉT ĐÁNH

Chỉ bồi thường cho tồn hại cho tài sản được bảo hiểm do sét đánh trực tiếp (làm thay đổi hình dạng hoặc bốc cháy)

B. NỔ

Thiệt hại xảy ra đối với các trang thiết bị sử dụng duy nhất cho mục đích sinh hoạt nhưng loại trừ những thiệt hại gây ra do động đất, núi lửa phun hoặc các biến động khác của thiên nhiên.

C. GIÔNG, BÃO, LŨ LỤT (BAO GỒM NƯỚC BIỂN TRÀN)

Bảo Việt bồi thường các thiệt hại xảy ra do GIÔNG, BÃO, LŨ LỤT (BAO GỒM NƯỚC BIỂN TRÀN) nhưng loại trừ:

- i. tổn thất hoặc thiệt hại gây ra bởi lún hoặc sụt lở đất,
- ii. tổn thất hoặc thiệt hại đối với ngôi nhà trong quá trình xây dựng, xây dựng lại hoặc sửa chữa (trừ khi các cửa ra vào, cửa sổ và các cửa khác đã hoàn thiện để ngăn chặn được các rủi ro này), mái hiên, rèm che, biển hiệu, ti vi và ăng ten đặt ngoài trời, các thiết bị hàng không, cột ăng ten và tháp ngoài trời hoặc các máy móc trang thiết bị ngoài trời bao gồm cả cổng và hàng rào;

D. VỠ HOẶC TRÀN NƯỚC TỪ CÁC BỂ CHỨA NƯỚC, THIẾT BỊ CHỨA NƯỚC HOẶC ĐƯỜNG ỐNG DẪN NƯỚC

Bảo Việt bồi thường cho các thiệt hại tài sản do vỡ hoặc tràn nước từ các bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước, nhưng loại trừ:

a. Đối với Ngôi nhà, tổn thất hoặc thiệt hại:

- i. xảy ra khi Ngôi nhà chưa được trang bị các thiết bị liên quan,
- ii. gây ra bởi lún hoặc sụt lở đất;

b. Đối với Tài sản bên trong: thiệt hại gây ra cho chính các bể chứa nước, thiết bị chứa nước hoặc đường ống dẫn nước.

E. VA CHẠM VỚI NGÔI NHÀ

Bảo Việt bồi thường cho các thiệt hại do VA CHẠM VỚI NGÔI NHÀ bởi các phương tiện đường bộ, ngựa hoặc gia súc không thuộc sở hữu hoặc quyền kiểm soát của NĐBH hay bất kỳ thành viên gia đình nào sống cùng với NĐBH.

F. TRỘM CƯỚP

Bảo Việt bồi thường cho các thiệt hại cho tài sản và ngôi nhà do trộm cướp với điều kiện CÓ DẤU HIỆU SỬ DỤNG VŨ LỰC VÀ ĐỘT NHẬP VÀO HOẶC TÁU THOÁT KHỎI NGÔI NHÀ, hoặc cố gắng đột nhập vào hoặc tẩu thoát khỏi Ngôi nhà.

Điều 9. Điều khoản mở rộng – Thuê nhà sau tổn thất

Bảo Việt bồi thường cho các chi phí hợp lý để NĐBH thay đổi chỗ ở tạm thời như thuê nhà nơi khác hoặc bồi thường cho NĐBH tổn thất tiền thuê nhà mà NĐBH phải gánh chịu trong thời gian cần thiết để phục hồi lại ngôi nhà. Số tiền bồi thường sẽ không vượt quá 5% giới hạn bồi thường cho phần ngôi nhà và không vượt quá 30 ngày trong suốt thời hạn được bảo hiểm.

Điều 10. Loại trừ bảo hiểm

Thiệt hại xảy ra trong những trường hợp sau bị loại trừ theo quy tắc bảo hiểm này:

10.1 Những thiệt hại gây ra bởi gây rối, quần chúng nổi dậy, bãi công, sa thải công nhân

10.2 Những thiệt hại xảy ra đối với bất kỳ tài sản nào hoặc bất kỳ tổn thất hoặc chi phí nào bắt nguồn từ hoặc phát sinh từ thiệt hại đó hoặc bất kỳ tổn thất có tính chất hệ quả nào, trực tiếp hay gián tiếp gây nên bởi hoặc phát sinh từ:

- i. nguyên liệu vũ khí hạt nhân,
- ii. sử dụng cố ý hoặc không cố ý tên lửa và/hoặc bất kỳ loại vũ khí chiến tranh nào,
- iii. phóng xạ ion hoá hay nhiễm phóng xạ từ nhiên liệu hạt nhân hoặc từ chất thải hạt nhân do đốt cháy nguyên liệu hạt nhân. Đối với điểm loại trừ này thì thuật ngữ “đốt cháy” sẽ bao gồm cả quá trình phản ứng phân huỷ hạt nhân tự phát.

10.3 Những thiệt hại gây ra do sự ô nhiễm, nhiễm bẩn, hao mòn, ngoại trừ (nếu không bị loại trừ bằng một cách nào khác) những thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm xảy ra do:

- i. ô nhiễm, nhiễm bẩn phát sinh từ những rủi ro được bảo hiểm,
- ii. bất kỳ rủi ro được bảo hiểm nào mà chính những rủi ro ấy lại phát sinh từ ô nhiễm hay nhiễm bẩn.

10.4 Những thiệt hại gây ra bởi chiến tranh, khủng bố.

CHƯƠNG 3. BẢO HIỂM NGÔI NHÀ

Điều 11. Ngôi nhà được bảo hiểm

11.1 Là ngôi nhà tại địa điểm được ghi trong giấy chứng nhận bảo hiểm.

11.2 Ngôi nhà thuộc quyền sở hữu của NĐBH hoặc NĐBH có trách nhiệm pháp lý trông coi quản lý.

Điều 12. Mức khấu trừ

NĐBH tự chịu đối với một tổn thất hoặc một chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một nguyên nhân với số tiền là 5.000.000 VND/vụ tổn thất

CHƯƠNG 4. BẢO HIỂM TÀI SẢN TRONG NHÀ

Điều 13. Tài sản được bảo hiểm

13.1 Là toàn bộ tài sản nằm trong khu vực ngôi nhà thuộc địa điểm bảo hiểm được ghi trên giấy chứng nhận bảo hiểm.

13.2 Tài sản phải thuộc sở hữu hoặc thuộc quyền trông coi quản lý của NĐBH và không bị loại trừ theo điều 14 dưới đây.

Điều 14. Tài sản không được bảo hiểm

- a. Các tài sản đã được bảo hiểm theo một loại hình/ Hợp đồng bảo hiểm khác;
- b. Các tài sản đã dỡ bỏ, cất giữ trong kho, hết giá trị sử dụng;
- c. Vàng bạc, trang sức, đá quý, tác phẩm nghệ thuật, bản thảo, bản kế hoạch, tranh ảnh hoặc bản vẽ thiết kế, mô hình, khuôn mẫu, huân chương, tiền xu hoặc sách quý, chứng khoán, bản giao ước hoặc tài liệu dưới mọi hình thức, tem thư, tiền xu hoặc tiền mặt, hối phiếu ngân hàng, séc, séc du lịch, lệnh chuyển tiền, lệnh gửi bằng bưu điện, hối phiếu, giấy hện trả tiền, vật nuôi;
- d. Tài sản cá nhân bao gồm quần áo và các đồ vật cá nhân được thiết kế để mặc, sử dụng hoặc mang theo người (bao gồm nhưng không giới hạn ở điện thoại di động và máy tính xách tay);

Điều 15. Mức khấu trừ

NĐBH tự chịu đối với một tổn thất hoặc một chuỗi tổn thất phát sinh từ cùng một nguyên nhân với số tiền là 2.000.000 VND/vụ.

CHƯƠNG 5. KHIẾU NẠI BỒI THƯỜNG

Điều 16. Trách nhiệm của NĐBH

Khi xảy ra bất cứ Thiệt hại nào dẫn đến hoặc có thể dẫn đến khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này, NĐBH phải:

a. Ngay lập tức thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế tổn thất ở mức tối thiểu và tìm kiếm những tài sản bị mất:

i. Thông báo bằng văn bản cho Bảo Việt, và

ii. Thông báo cho cơ quan công an trong trường hợp xảy ra những thiệt hại do hành động phá hoại hay với mục đích ác ý.

b. Trong vòng 30 ngày hoặc lâu hơn nếu có sự đồng ý bằng văn bản của Bảo Việt, NĐBH phải cung cấp cho Bảo Việt:

i. hồ sơ khiếu nại đòi bồi thường tài sản bị mất mát hoặc hư hại, trong đó liệt kê càng chi tiết càng tốt tất cả các đồ vật bị mất mát hoặc hư hại và số tiền tổn thất căn cứ vào giá trị của tài sản tại thời điểm xảy ra tổn thất,

ii. thông tin chi tiết về tất cả các hợp đồng bảo hiểm khác, nếu có.

NĐBH bằng chi phí của mình phải thu thập và cung cấp cho Bảo Việt các hoá đơn, chứng từ, biên lai, các tài liệu khác, các bằng chứng, thông tin liên quan đến tổn thất, các tài liệu nói rõ nguồn gốc và nguyên nhân tổn thất, tình huống tổn thất, những tài liệu liên quan đến trách nhiệm của Bảo Việt và những tài liệu khác mà Bảo Việt có thể yêu cầu một cách hợp lý đồng thời NĐBH phải gửi cho Bảo Việt một văn bản cam kết tính chất xác thực của khiếu nại và của bất cứ vấn đề nào có liên quan đến khiếu nại.

Điều 17. Mất quyền lợi được bồi thường

a. NĐBH sẽ mất quyền được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này nếu khiếu nại của họ là man trá về bất kỳ phương diện nào, hoặc nếu NĐBH hay đại diện của họ sử dụng các thủ đoạn và các biện pháp cố ý nhằm trục lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này hoặc thiệt hại gây ra do hành động có chủ tâm hay có sự đồng lõa của NĐBH.

b. Quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này cũng sẽ mất hiệu lực đối với bất kỳ khiếu nại nào:

i. đã bị khước từ mà không có kiện cáo, tố tụng trong vòng 12 tháng kể từ khi bị khước từ bồi thường,

ii. đã được giải quyết thông qua thương lượng theo điều kiện của Hợp đồng bảo hiểm này với thư chấp thuận và chuyển quyền khiếu nại của NĐBH.

iii. đã được giải quyết theo quy định hiện hành của Luật pháp Việt Nam.

Điều 18. Quyền lợi của BẢO VIỆT

Khi xảy ra một thiệt hại dẫn đến việc khiếu nại đòi bồi thường, Bảo Việt và bất kỳ người đại diện nào của Bảo Việt có quyền thực hiện những công việc sau đây mà không bị quy trách nhiệm hoặc không phương hại đến các quyền của Bảo Việt:

- a. Đến hiện trường kiểm tra hoặc tạm thời niêm phong các Ngôi nhà được bảo hiểm nơi xảy ra tổn thất,
- b. Niêm phong hoặc yêu cầu NĐBH giao cho Bảo Việt tạm giữ bất kỳ tài sản được bảo hiểm nào vì các mục đích hợp lý và bằng cách thức hợp lý.

NĐBH không có quyền từ bỏ tài sản bị tổn thất cho Bảo Việt cho dù Bảo Việt đã tạm giữ tài sản đó hay chưa.

Điều 19. Bảo hiểm trùng theo nhiều hợp đồng bảo hiểm

Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại, tài sản đó đã được bảo hiểm bằng một Hợp đồng bảo hiểm khác, thì trong bất kỳ trường hợp nào trách nhiệm của Bảo Việt cũng chỉ giới hạn ở phần tổn thất phân bổ cho Hợp đồng bảo hiểm này theo tỷ lệ.

Điều 20. Thế quyền

Theo yêu cầu và bằng chi phí của Bảo Việt, Người khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này phải thực hiện, cùng thực hiện hoặc cho phép tiến hành mọi công việc cần thiết và hợp lý nhằm mục đích thực thi các quyền và các biện pháp tự bào chữa, hoặc nhằm chứng minh rằng Bảo Việt được miễn trách, hoặc đòi bồi thường từ bên thứ ba. Đó là các quyền mà Bảo Việt được hưởng sau khi bồi thường cho NĐBH. Tuy nhiên, các công việc này có thể được tiến hành hoặc được yêu cầu tiến hành trước hoặc sau khi Bảo Việt bồi thường.

Điều 21. Giải quyết tranh chấp

Các bên đồng ý và thỏa thuận rằng bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm này sẽ được ưu tiên giải quyết bằng thương lượng giữa các bên. Trong trường hợp một bên từ chối hoặc không thống nhất về phương án giải quyết, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án tại Việt nam giải quyết theo quy định hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

Điều 22. Chuyển nhượng quyền lợi bảo hiểm

Nếu tại thời điểm xảy ra thiệt hại, NĐBH đã thực hiện việc ký hợp đồng bán phần quyền lợi của mình trong bất kỳ ngôi nhà, tài sản nào được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này nhưng thủ tục mua bán chưa hoàn tất thì bên mua sau khi hoàn tất thủ tục mua bán sẽ được hưởng quyền lợi theo Hợp đồng bảo hiểm này với điều kiện đã có sự chấp thuận của Bảo Việt nếu điều đó không phương hại đến quyền lợi và nghĩa vụ của NĐBH hay Bảo Việt trước ngày hoàn tất thủ tục.

BẢNG QUYỀN LỢI & BIỂU PHÍ BẢO HIỂM

I. BẢO HIỂM PHẦN NGÔI NHÀ

GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG CẢ THỜI HẠN	TỶ LỆ PHÍ 01 NĂM	TỶ LỆ PHÍ 02 NĂM
Từ 300.000.000 VNĐ đến 5.000.000.000 VNĐ	0,09%	0.15%

II. BẢO HIỂM PHẦN TÀI SẢN BÊN TRONG

GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG CẢ THỜI HẠN	GIỚI HẠN BỒI THƯỜNG MỖI ĐỒ VẬT	PHÍ 01 NĂM	PHÍ 02 NĂM
100.000.000 VNĐ	50.000.000 VNĐ	180.000 VNĐ	300.000 VNĐ
300.000.000 VNĐ	50.000.000 VNĐ	510.000 VNĐ	860.000 VNĐ
500.000.000 VNĐ	50.000.000 VNĐ	800.000 VNĐ	1.360.000 VNĐ
750.000.000 VNĐ	50.000.000 VNĐ	1.125.000 VNĐ	1.910.000 VNĐ
1.000.000.000 VNĐ	50.000.000 VNĐ	1.400.000 VNĐ	2.380.000 VNĐ

* Tỷ lệ phí và phí trên đây đã bao gồm 10% thuế VAT.

Ngay sau khi phát hiện tổn thất hoặc bất kỳ sự cố nào có khả năng gây ra tổn thất (trong vòng 24 giờ). NDBH cần thông báo ngay tới Bảo Việt để được hỗ trợ tiến hành các thủ tục giải quyết bồi thường nhanh chóng nhất.

DANH MỤC CÁC TÀI LIỆU CẦN CUNG CẤP KHI YÊU CẦU BÒI THƯỜNG

(Áp dụng cho tất cả quyền lợi chính và quyền lợi bổ sung)

1. Thông báo thiệt hại và yêu cầu bồi thường (theo mẫu của Bảo Việt);
2. Bản tường trình sự cố của NĐBH và người phát hiện/chứng kiến sự việc, trong đó nêu rõ diễn biến và nguyên nhân dẫn đến sự cố (áp dụng đối với các trường hợp mất trộm hoặc nguyên nhân tổn thất không rõ ràng);
3. Hồ sơ chứng minh quyền sở hữu, sử dụng, trách nhiệm trông coi của NĐBH đối với ngôi nhà và tài sản được bảo hiểm cũng như tính hiện hữu của nó trước khi xảy ra tổn thất.
4. Báo giá sửa chữa hoặc thay thế các hạng mục bị tổn thất;
5. Công văn chuyển quyền khiếu nại Bên thứ ba nếu có (theo mẫu của Bảo Việt).

Trong trường hợp không thể cung cấp được một hoặc một số hồ sơ theo hướng dẫn, NĐBH cần thông báo ngay cho Bảo Việt. Bảo Việt sẽ có trách nhiệm đưa ra phương án giải quyết phù hợp trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.

Trong quá trình xem xét hồ sơ và tính toán tổn thất, nếu có những vấn đề vướng mắc phát sinh, Bảo Việt sẽ thông báo cho NĐBH để cùng phối hợp cung cấp bổ sung.

CÂU HỎI THƯỜNG GẶP

1. Tôi đã tham gia Bảo hiểm Tồn thất hoặc thiệt hại đối với Ngôi nhà, tại sao còn cần đến Bảo hiểm Tồn thất hoặc thiệt hại đối với Tài sản bên trong?

Bảo hiểm cho Ngôi nhà và Bảo hiểm cho Tài sản bên trong ngôi nhà là hai phần mục bảo hiểm khác nhau được thiết kế chung trong cùng một đơn Bảo hiểm Nhà tư nhân và bạn có thể tùy chọn mua chỉ riêng bảo hiểm cho Ngôi nhà hoặc bảo hiểm cho cả Ngôi nhà và Tài sản bên trong.

Phần mục Tài sản bên trong ngôi nhà bảo vệ cho các tài sản gia dụng bên trong Ngôi nhà như đồ đạc, các thiết bị điện, các bộ phận nâng cấp, gia cố, cải tạo...

Trong khi đó Phần mục Tồn thất hoặc thiệt hại đối với Ngôi nhà bảo hiểm cho kết cấu của tòa nhà như tường, cửa sổ, trần nhà, sàn nhà, đường ống và các bộ phận được lắp đặt cố định từ thời điểm xây dựng Ngôi nhà.

Do vậy, phạm vi bảo hiểm của hai phần mục này mang tính bổ sung lẫn nhau. Để ngôi nhà được bảo vệ một cách toàn diện trước các rủi ro, bạn nên cân nhắc tham gia cả hai phần mục.

2. Tôi có thể mua bảo hiểm thay cho những người khác không?

Bạn có thể yêu cầu bảo hiểm thay cho những người thân trong gia đình bao gồm: vợ/chồng, bố mẹ, bố mẹ vợ/chồng, con với điều kiện Người được bảo hiểm phải là chủ sở hữu nhà hoặc bên thuê đứng tên trên hợp đồng thuê nhà trong trường hợp nhà thuê.

3. Nếu tôi là người thuê nhà thì tôi có được mua bảo hiểm cho phần Ngôi nhà không?

Bạn có thể mua bảo hiểm cho phần Ngôi nhà nếu bạn có quyền lợi bảo hiểm đối với Ngôi nhà đó, cụ thể hơn là trong Hợp đồng thuê nhà quy định rõ ràng bạn phải chịu trách nhiệm trông coi và có trách nhiệm đối với các thiệt hại vật chất trong quá trình sử dụng Ngôi nhà đó.

Ngoài ra, bạn có thể mua bảo hiểm cho các tài sản bên trong nhà thuộc sở hữu hoặc thuộc trách nhiệm của bạn.

4. Nếu tôi là chủ sở hữu nhà cho thuê thì tôi có được mua bảo hiểm cho cả Ngôi nhà và Tài sản bên trong không?

Bạn hoàn toàn có thể mua bảo hiểm cho Ngôi nhà. Các tài sản bên trong nếu thuộc sở hữu của bạn thì bạn cũng có thể mua bảo hiểm cho chúng.

5. Các vật dụng trang trí nội thất của Ngôi nhà có được bảo hiểm hay không?

Trường hợp 1: Nếu các vật dụng trang trí nội thất nằm trong giá trị xây dựng của Ngôi nhà:

- ⇒ Nếu bạn là chủ sở hữu Ngôi nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Ngôi nhà.
- ⇒ Nếu bạn là người thuê nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong nếu Hợp đồng thuê nhà quy định rõ ràng bạn phải chịu trách nhiệm đối với các vật dụng này.

Trường hợp 2: Nếu các vật dụng trang trí nội thất của Ngôi nhà do bạn tự trang bị với tư cách là chủ sở hữu Ngôi nhà hoặc người thuê nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong như là một hạng mục cải tạo, nâng cấp.

Trường hợp 3: Nếu các vật dụng trang trí nội thất của Ngôi nhà là hạng mục chi phí bổ sung vào giá trị xây dựng của Ngôi nhà:

- ⇒ Nếu bạn là chủ sở hữu Ngôi nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong như là một hạng mục cải tạo, nâng cấp.
- ⇒ Nếu bạn là người thuê nhà thì tổn thất hoặc thiệt hại đối với các vật dụng trang trí nội thất sẽ được bảo hiểm theo Phần mục Tài sản bên trong nếu Hợp đồng thuê nhà quy định rõ rằng bạn phải chịu trách nhiệm đối với các vật dụng này.

Với điều kiện là bạn có thể cung cấp đầy đủ bằng chứng để chứng minh rằng các vật dụng trang trí nội thất đó là hạng mục chi phí bổ sung vào giá trị xây dựng của Ngôi nhà.

6. Những tài sản của gia đình tôi như bể chứa nước, bình nước nóng năng lượng mặt trời, cục nóng của điều hòa nhiệt độ gắn liền với ngôi nhà thì được hiểu thuộc giá trị ngôi nhà hay tài sản bên trong?

Bình nước nóng năng lượng mặt trời, cục nóng của điều hòa nhiệt độ gắn liền với ngôi nhà thì được bảo hiểm theo Phần Tài sản bên trong.

Đối với bể chứa nước, nếu bể chứa được xây bằng gạch, đá và xi măng và thuộc giá trị xây dựng ban đầu của ngôi nhà thì được bảo hiểm theo Phần Ngôi nhà. Nếu bể chứa nước được làm bằng nhựa, inox (có khả năng di dời, tháo lắp) và nằm trong khuôn viên của ngôi nhà thì được bảo hiểm theo Phần tài sản bên trong.

Tuy nhiên, bạn lưu ý là thiệt hại đối với tài sản là các máy móc trang thiết bị ngoài trời sẽ không được bảo hiểm theo phạm vi bảo hiểm mở rộng Giông, Bão, Lũ lụt theo Điều 8 trong đơn Bảo hiểm Nhà tư nhân của Bảo Việt.

7. Cổng, hàng rào và hệ thống an ninh ngôi nhà được bảo hiểm theo phần ngôi nhà hay tài sản bên trong?

Cổng và hàng rào thuộc về giá trị xây dựng ban đầu của ngôi nhà sẽ được bảo hiểm theo Phần Ngôi nhà.

Hệ thống an ninh bảo vệ ngôi nhà nếu nằm trong khuôn viên ngôi nhà được bảo hiểm thì sẽ được bảo hiểm theo Phần Tài sản bên trong.

Tuy nhiên, bạn lưu ý rằng nếu các hệ thống an ninh này là các trang thiết bị lắp đặt ngoài trời thì sẽ không thuộc phạm vi bảo hiểm Giông, Bão, Lũ lụt (*xem thêm câu hỏi 6*) trừ trường hợp các thiết bị này được lắp đặt bên trong ngôi nhà.

8. Hầu hết các thiết bị điện dân dụng (như quạt, tủ lạnh, máy giặt, bàn là...) của tôi đều đã tương đối cũ, vậy thì các thiết bị này có được bảo hiểm hay không?

Phần Tài sản bên trong của Đơn bảo hiểm Nhà tư nhân của Bảo Việt bảo hiểm cho các tổn thất hoặc thiệt hại bất ngờ do các rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm xảy đến với các tài sản gia dụng bên trong Ngôi nhà bất kể các tài sản được bảo hiểm đó còn mới hay đã cũ. Các tài sản này được giải quyết bồi thường trên cơ sở “*Giá trị thay thế mới*”, không tính đến các khoản khấu trừ do khấu hao hoặc giảm giá trị. Nếu tài sản bị mất hoặc không thể sửa chữa được, Bảo Việt sẽ bồi thường bằng cách thay thế một tài sản mới tương tự cùng loại và không có chất lượng tốt hơn.

9. *Giá trị ngôi nhà và tài sản bên trong của tôi được xác định như thế nào?*

Để đảm bảo quyền lợi tốt nhất, bạn nên tham gia đầy đủ giá trị của ngôi nhà và tài sản bên trong như sau:

- Do căn cứ bồi thường đối với Ngôi nhà và Tài sản bên trong sẽ là giá trị xây dựng tại thời điểm xảy ra tổn thất, bạn nên xác định giá trị của ngôi nhà dựa trên giá trị xây dựng trên thị trường tại thời điểm hiện tại hoặc dự đoán trong tương lai gần (tính đến các yếu tố lạm phát, biến động giá cả có thể phát sinh trong thời hạn bảo hiểm).
- Do căn cứ bồi thường đối với Tài sản bên trong là Giá trị thay thế mới, bạn nên ước tính toàn bộ giá trị tài sản bên trong dựa trên nguyên giá của tài sản (không tính đến các khoản khấu trừ do khấu hao hoặc giảm giá trị).

10. *Đơn bảo hiểm Nhà tư nhân của Bảo Việt không bảo hiểm cho những gì? Bảo Việt có áp dụng mức khấu trừ đối với các khiếu nại hay không?*

Bạn vui lòng xem chi tiết tại về các rủi ro không được bảo hiểm tại Điều 10 và các tài sản được bảo hiểm và không được bảo hiểm tại Điều 13, Điều 14 trong đơn Bảo hiểm nhà tư nhân của Bảo Việt.

Mức khấu trừ được áp dụng như sau:

- ⇒ Đối với Phần I: 5.000.000 VNĐ/ vụ tổn thất
- ⇒ Đối với Phần II: 2.000.000 VNĐ/ vụ tổn thất

11. *Khi tôi khiếu nại đòi bồi thường thì Bảo Việt tiến hành định giá các tài sản của tôi như thế nào?*

Việc thanh toán bồi thường cho thiệt hại của tài sản bên trong ngôi nhà dựa trên cơ sở “*Giá trị thay thế mới*” có nghĩa là bất kỳ tài sản nào bị mất hoặc không thể sửa chữa được sẽ được thay thế bởi một tài sản mới tương tự cùng loại và không có chất lượng tốt hơn. Chi phí sửa chữa các tài sản bị thiệt hại cũng sẽ được bồi thường. Việc định giá tài sản sẽ dễ dàng hơn nếu bạn có thể cung cấp cho Bảo Việt các hóa đơn mua hàng, giấy biên nhận hoặc báo giá sửa chữa tài sản.

Nếu tài sản bị tổn thất hoặc thiệt hại là một bộ phận cấu thành của tài sản khác, mức độ tổn thất sẽ tương ứng với tỉ lệ hợp lý trên tổng giá trị tài sản, tùy thuộc vào chức năng của bộ phận đó.

12. *Tôi có bắt buộc phải lưu giữ hóa đơn về các tài sản được bảo hiểm hay không?*

Bảo Việt khuyến nghị bạn nên lưu giữ tất cả hóa đơn về các tài sản được bảo hiểm, vì khi tổn thất xảy ra thì các hóa đơn mua hàng hoặc bảo trì, bảo dưỡng tài sản sẽ là bằng chứng xác thực nhất để chứng minh quyền sở hữu của bạn đối với các tài sản đó.

Trong trường hợp bạn không thể cung cấp được hóa đơn chứng minh quyền sở hữu đối với các tài sản bị tổn thất thì việc chứng minh quyền này sẽ tùy thuộc vào từng tình huống cụ thể theo đánh giá chuyên môn của Giám định viên.

Bảo Việt xin lưu ý bạn rằng việc lưu giữ hóa đơn mua hàng hoặc bảo trì, bảo dưỡng các Tài sản bên trong được bảo hiểm chỉ mang ý nghĩa chứng minh quyền sở hữu của bạn đối với tài sản đó và giá trị của tài sản thể hiện trên hóa đơn không có ý nghĩa tham chiếu khi tính toán số tiền bồi thường (bồi thường trên cơ sở “Giá trị thay thế mới” – xem thêm câu hỏi 8. 9. 11).